BÔ CÔNG THƯƠNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI

ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN

Môn thi: *Lập trình .NET*Trình độ đào tạo: *Đại học*Hình thức thi: *Trên máy tính*Thời gian thi: *90 phút*

MÃ ĐỀ: 7

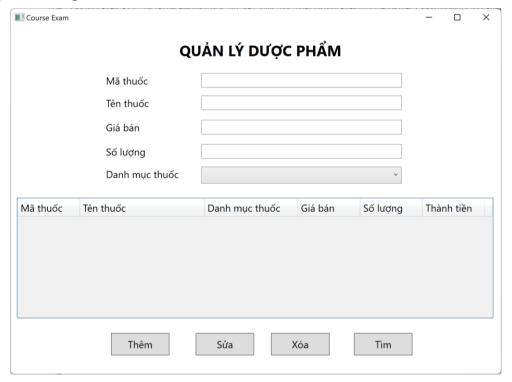
Chuẩn bị:

- Sử dụng SQL Server, chạy script đã cho để tạo csdl QLDuocPham gồm 2 bảng: DanhMucThuoc(MaDM, TenDM)
 Thuoc(MaThuoc, TenThuoc, GiaBan, SoLuong, MaDM)
- Sử dụng .NET 5 để viết ứng dụng WPF
- Tạo Solution tên là: Họ tên sinh viên_3 số cuối mã sinh viên, ví dụ: **TranVanAn_123**

Nộp bài: Kiểm tra đảm bảo file nén chứa solution và file word ở câu 2a. Nộp theo hướng dẫn của giám thị.

Câu 1: Sử dụng WPF thực hiện các yêu cầu sau:

a) (L3. 1đ) Thiết kế giao diện như sau:



- b) (L3. 1đ) Tạo Style và Template (đặt trong Window.Resources hoặc App.xaml) thực hiện các yêu cầu sau:
 - Dữ liệu nhập vào các TextBox trên Form có font chữ: Arial, màu chữ: Blue.
 - Thiết lập các điều khiển Button có hình chữ nhật bo tròn, nền màu xanh, chữ màu trắng tương tự như hình dưới đây:



- Câu 2: Viết chương trình có áp dụng LinQ và Entity Framework Core (EF) để thực hiện các yêu cầu sau:
 - a) (L3. 1đ) Tạo model cho cơ sở dữ liệu QLDuocPham (sử dụng thư viện Microsoft. EntityFrameworkCore.SqlServer và Microsoft.EntityFrameworkCore.Tools phiên bản 5.0.7). Sau đó thêm bảng NhaCungCap(MaNCC, TenNCC, SoDT) vào csdl. Cập nhật các lớp trong model để ánh xạ cdsl QLDuocPham sau khi thêm bảng. Lưu nội dung đã cập nhật trong model ra file word có tên là câu 2a.docx và lưu vào trong thư mục Project
 - **b)** (**L3. 2đ)** Hiển thị các mặt hàng thuốc có số lượng <=200 trong DataGrid ngay khi hiển thị window. Thông tin gồm: mã thuốc, tên thuốc, mã danh mục, giá bán, số lượng, thành tiền (=giá bán * số lượng). Dữ liệu được sắp xếp theo tên thuốc tăng dần.

DataGrid được định dạng như sau:

- Tiêu đề côt: chữ đâm, căn giữa
- Dữ liệu cột thành tiền: căn phải, chữ nghiêng đậm, màu đỏ sẫm (*Dark Red*), có phân cách thành số dạng hàng nghìn, hàng triệu.
- c) (L3. 1đ) Thêm 1 bản ghi vào bảng **Thuoc** khi nhấn nút **Thêm**, dữ liệu do người dùng nhập qua các điều khiển nhập liệu.
- Xử lý ngoại lệ và kiểm tra dữ liệu người dùng nhập: số lượng phải là số nguyên dương và giá bán phải là số thực dương.
 - Hiển thị lại dữ liệu sau khi cập nhật vào csdl lên DataGrid.
- d) (L3. 1đ) Sửa thông tin thuốc được chọn trong danh sách khi nhấn nút Sửa, dữ liệu do người dùng nhập qua các điều khiển nhập liệu, không sửa mã thuốc.
 - Xử lý ngoại lệ và kiểm tra dữ liệu người dùng nhập: số lượng phải là số nguyên dương và giá bán phải là số thực dương.
 - Hiển thi lai dữ liêu sau khi cập nhật vào csdl lên DataGrid.
- e) (L3. 1đ) Xóa thuốc được chọn trong danh sách khi nhấn nút Xóa.
 - Hiển thị thông báo xác nhận trước khi xóa.
 - Hiển thị lại dữ liệu sau khi cập nhật vào csdl lên DataGrid.
- f) (L3. 1đ) Sử dụng ComboBox hiển thị tên danh mục thuốc từ bảng DanhMucThuoc nhưng khi chọn lấy mã danh mục để cập nhật dữ liệu.
- g) (L3. 1đ) Khi nhấn nút Tìm: Hiển thị thông tin các danh mục thuốc lên DataGrid sang cửa sổ khác, gồm các cột: Mã danh mục, tên danh mục, tổng số tiền của các mặt hàng thuộc danh mục.

Ghi chú: Thí sinh không được sử dụng tài liệu khi thực hiện bài thi kết thúc học phần.

- HÉT-